

CANTÁTE (HÃY CA NGỢI CHÚA)
TÀI LIỆU CHUYÊN ĐỀ THÁNH NHẠC CÓ TÍNH NỘI SAN RA 13
MỖI THÁNG, TỪ SỐ 1:13.3.1993 ĐẾN NAY.

**KÍNH TÔN MẸ MARIA VÀ THÁNH CẢ GIUSE LÀM
CHỦ**

BAN BIÊN TẬP: CÁC NHẠC SĨ CÔNG GIÁO TOÀN QUỐC VÀ
CÁC NHẠC SĨ THUỘC NHÓM ANTONIO (HỌC TRÒ CỦA LINH
MỤC NHẠC SƯ ANTONIO TIẾN DŨNG)

PHẦN MỞ ĐẦU: MỘT ÍT THƠ

Thơ tuøy hòùng

CHỮ CÓ YÊU

*điều thiên hạ coi là cao cả
CHÚA coi là hèn hạ thối tha (Lc.16,15)
thiên cơ đâu có chi xa!
sống tình CON THẢO biết ra cơ trời.
khôn thông mấy! lỗi đời là mấy!
không YÊU CHÚA không thấy trước sau*

...

MỘNG CHINH NHÂN
999

Thơ thành nhaiç

VUA VINH HIỂN LÀ AI? (Tv.23)

ĐỨC CHÚA oai hùng khi xuất trận

nguyên văn: "Dóminus potens in proelio". Câu này được dùng để phổ nhạc làm câu Đáp cho Đáp ca lễ SUY TÔN THÁNH GIÁ (sách Grad.p.305) với thánh vịnh 23 (sách Thánh vịnh & thánh ca p.41)



PHẦN I: HỌC HỎI VĂN KIẾN

Thông điệp

MUSICAE SACRAE DISCIPLINA

(Kỷ luật thánh nhạc - tiếp theo)

NHỮNG LUẬT LỆ KHÁI QUÁT VỀ NGHỆ THUẬT

(Bản dịch)

22. Bởi thế “nghệ thuật vị nghệ thuật” như người ta vẫn thường nói, nguyên tắc cho người ta dựa vào để coi thường mục đích cốt yếu của mọi loài thụ tạo, và quả quyết rằng nghệ thuật được hoàn toàn giải phóng khỏi những lề luật không phát xuất từ chính nó, nguyên tắc đó hoặc không có chút giá trị nào, hoặc xúc phạm nghiêm trọng đến chính THIÊN CHÚA, là Đấng tạo thành và là mục đích tối hậu của muôn loài. Vì sự tự do của nghệ sĩ không phải là một sức mạnh mù quáng thúc đẩy họ hành động theo lối phán đoán riêng tư, hay một cảm dỗ chạy theo nhu cầu đổi mới, sự tự do đó không hề bị cưỡng ép hay phế bỏ, mà trái lại được trở nên cao quý và hoàn hảo hơn, vì tuân theo lề luật của THIÊN CHÚA.

(Lời bàn dẫn)

Có lúc người ta cãi nhau, người nói nghệ sĩ đúng nghĩa là làm nghệ thuật vì nghệ thuật (nghệ thuật vị nghệ thuật) tức là chẳng màng đến mục đích nào ngoài mục đích làm cho đẹp rồi thôi; kẻ khác nói làm nghệ thuật phải vì đời sống con người (nghệ thuật vị nhân sinh) tức là do mục đích nào đó của đời sống mà làm cho đẹp, ví dụ mục đích tôn giáo, chính trị, xã hội, hay kinh tế... Ai cũng cho cách nghĩ của mình là đúng, đại khái nhóm “nghệ thuật vị nghệ thuật” cho rằng như thế mới là làm nghệ thuật thực thụ, nếu làm vì một mục đích khác thì tồi và “phàm phu tục tử” quá! Còn nhóm chủ trương “nghệ thuật vị nhân sinh” cho rằng đời sống con người là quan trọng, làm gì phải nhắm vào một lợi ích thiết thực trước đã! Đừng quá lý tưởng!

Ở đây thông điệp Giáo hội đứng

ngoài 2 chủ trương kia, mà chủ trương đúng đắn hơn: làm gì cũng phải quy về mục đích tối hậu là THIÊN CHÚA. Thế là hết tranh cãi!

Đúng vậy, vì THIÊN CHÚA là cội nguồn mọi sự, con người và những sản phẩm do con người tạo ra trong đó có nghệ thuật, đồng thời NGƯỜI là mục đích của cả hai, đi đâu nữa nếu không quy tất cả về NGƯỜI?

Và đã chân nhận nguyên tắc

này, thì nghệ sĩ rất tự do, muốn làm gì thì làm, nhưng phải có ý đồ, tức là ca ngợi và tôn vinh THIÊN CHÚA, Đấng đã sinh thành và dưỡng dục mình. Một khi ông nghệ sĩ nắm vững nguyên tắc, thì nguồn hứng và sự khai triển nguồn hứng đều nằm trong sự hướng dẫn đạo đức, tự nhiên đến độ chẳng còn bàn đến sự tự do này nọ...

NK.

PHẦN II : HỎI ĐÁP

HỎI: Luật tác quyền trong Giáo hội không thấy có, vậy tôi muốn chép (vi tính) và in ra thành 40-50 tập mỏng độ vài chục bài thánh ca ưa thích sưu tập nhiều tác giả, để ca đoàn tôi tiện sử dụng, tôi có phải xin phép các tác giả không? Nếu không liên hệ được với các tác giả, tôi phải làm sao?(Lê thị Ngoan, Cần thơ)

ĐÁP: Bạn phải xin phép các tác giả, vì bạn đang sử dụng những sở hữu vật của họ dù dưới hình thức nào.

Nếu không liên lạc được với tất cả các tác giả, hay một vài tác

giả, bạn phải có lời cáo lỗi trân trọng và thành khẩn in trong trang đầu của tập nhạc, sau đó cố gắng liên hệ với các ban thánh nhạc, nhất là ban thánh nhạc toàn quốc hoặc btn. thành phố Hồ Chí Minh, để tìm địa chỉ liên lạc hoặc nhờ các ban thánh nhạc này xin phép dùm.

HỎI: Các ban thánh nhạc làm gì khi chẳng lưu tâm chút gì đến ai: ca viên, ca trưởng, người đệm đàn, thậm chí các nhạc sĩ? Lưu tâm là yêu thương và chăm lo, săn sóc... cụ thể như tập họp, đi thăm viếng, trao đổi, mở lớp bồi dưỡng... Có một sự

xa cách với vợ giữa các ban thánh nhạc và giới sinh hoạt thánh nhạc. (Tâm Nguyên, Thủ đức)

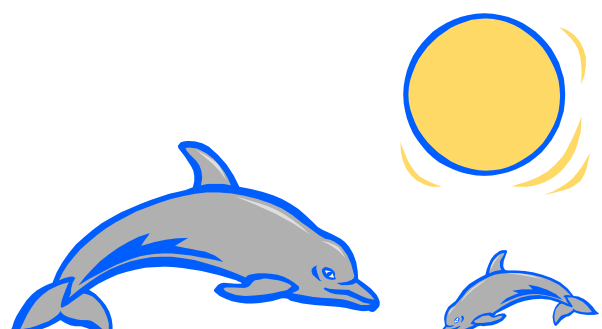
ĐÁP: Thông thường thì đúng như bạn đã suy nghĩ. Nhưng trường hợp các ban thánh nhạc ở nước ta không làm được những việc này, có lẽ do nhiều lý do, có thể hình dung đại loại như thiếu phương tiện, thiếu cơ sở, thiếu phương hướng, đường lối làm việc, thiếu tổ chức, thiếu người tài giỏi nhìn xa trông rộng để quy hoạch, thiếu quan niệm thống nhất vấn đề thánh nhạc, và v.v... Vậy, trong tình trạng như vậy, bạn nên tìm đến các văn kiện của Giáo hội về thánh nhạc, để học hỏi và làm cho đúng. Mong rồi cũng sẽ có một ngày, các vị giám mục sẽ tổ chức lại các phòng ban hẳn hoi nơi mỗi tòa giám mục, trong đó có ban thánh nhạc với trách nhiệm thiết thực và hiệu quả. Xin bạn cứ kiên nhẫn chờ đợi!

HỎI: *Qua các số CANTÁTE trước đây, biết được có quyển QUY CHẾ CA ĐOÀN do chính bốn báo ấn hành. Vậy, sau một thời gian, các ca đoàn có dần dần nhờ đó*

mà ổn định, tái thiết, hay xem xét lại cách làm việc của mình hay không, và được bao nhiêu phần trăm? (Nguyễn hòa Vọng, Cần thơ)

ĐÁP: Thưa ông, kết quả thật không đáng khích lệ (chúng tôi từ lâu đã quá quen với tình trạng này khi cống hiến sức lực và thiện chí của mình cho thánh nhạc), khoảng hơn 100 người hỏi mua, còn lại là im lặng. Đặc biệt, những vị có trách nhiệm cao đều không nói năng chi khi được chúng tôi kính biếu sách. Tất cả những hiện tượng trên, khiến chúng tôi không ước đoán được điều gì. Nhưng chúng tôi luôn xác tín một điều, quyển sách “Thử hình dung một QUY CHẾ cho CA ĐOÀN” không phải do chúng tôi viết ra, mà rút tỉa và sắp lại theo khung sườn quy chế, những điều trong các văn kiện của Giáo hội... giùm cho mọi người, để giúp mọi người, là việc làm thiết thực và có ý nghĩa. Chắc chắn nay mai lớp sau sẽ trân trọng sử dụng.

DIỆU TRÚC



PHẦN III: GẶP GỖ

AI LO Ồ THÌ NGƯỜI ẤY CHỊU

Ai cũng bảo các nhạc sĩ thuộc hàng “đại thụ” trong giới thánh nhạc VN trước đây không có bao giờ ngồi chung lại với nhau để hợp tác làm việc gì lâu dài cả, nên mỗi vị cứ mãi đứng riêng hùng cứ một phương, mạnh ai nấy làm việc mình, một linh mục có tiếng vui vẻ hài hước nhất ở thành phố HCM thường nói đùa ví von: “các cỗ đại thụ sừng sững... các vị tướng không quân... chả ai dám động đến” ... Còn tôi lại bảo các ông nhạc sĩ thánh nhạc hiện nay cũng thế, có ông nào thuận với ông nào đâu! và cũng vẫn tình trạng cố hữu không thể làm việc với nhau đúng như ông bà nói *con gà ganh nhau tiếng gáy*.

Khi nghe tôi “rên” như thế, một ông cha sở già kể cho tôi nghe chuyện giáo xứ của cha, hàm ý giải đáp cái lý do tiềm ẩn bên trong hiện tượng ấy của giới thánh nhạc ở tại Việt Nam. Cha kể:

Tôi ngồi họ đạo này đến nay đúng 30 năm. Lúc mới đến, xem xét họ đạo thật lâu thật kỹ, tôi mừng vì họ đạo có nhiều nhân tài, tức là nếu đếm bằng cấp thì chẳng những nhiều mà còn có những bằng cấp trên tôi xa, còn nếu xét về chức vụ thì có đủ: từ nghị sĩ, dân biểu, tướng lãnh, giám đốc, cho đến tỉnh trưởng, quận trưởng... nếu đếm nghề nghiệp thì không thiếu: từ giáo sư, bác sĩ, luật sư, cho đến kỹ sư, kiến trúc sư... nói về mặt nghề nghiệp lẫn chức danh có tính năng khiếu thì lạ Chúa! hầu như họ đạo này có tất cả mà chẳng chịu thiếu gì ví dụ như họa sĩ, nhạc sĩ, điêu khắc gia, kịch tác gia, lại còn có cả diễn viên điện ảnh như nữ nghệ sĩ lừng danh thời trước tên là T.T.H anh cũng đã từng biết đấy!...

Tôi thích thú làm sao! lòng nôn nóng, còn đầu thì lúc nào cũng vẽ ra chương trình hành động, tận lực sử dụng hết mọi người vào công

cuộc mở mang Nước CHÚA, và tôi thường tự nhủ: được rồi! được rồi đây! Ta sẽ “quậy kỹ” cho quý ông quý bà trở thành những tay sai đắc lực cho CHÚA.

Trời ạ! nhưng ước mơ của tôi nó hão huyền làm sao! và cho đến tận hôm nay, tôi ngày càng thấm thía cái bất lực của mình, vì những toan tính kỳ vĩ lớn lao, những kế sách vĩ đại hào hùng, những quyết tâm mạnh như gió bão... của tôi đều tiêu tan không còn manh giáp. Tại sao ư? Thưa vì tất cả họ, chẳng bao giờ hợp tác với nhau, làm việc chung với nhau được một lần cho việc gì cả! Những lớp người ấy qua đi vì thời cuộc, hay vì rời xa họ đạo để di trú ở các nước khác, lớp trẻ tấn lên ngày nay giỏi giang không kém cha ông chúng, nhưng đồng thời cũng không khá hơn, tức không bao giờ hợp tác với nhau một công cuộc gì đó lâu dài bền bỉ.

Xưa kia, tôi thường than vãn có lẽ bởi lý do này, tại lý do khác đại loại như do thợ ghét thợ, ca sĩ ganh tiếng hát... mà ông bà ưa nói; hay do bản tính dân ở địa phương này là như vậy; hoặc là do tôi thô vụng kém sức tập hợp và điều hành mọi người; hoặc do thời buổi

chiến tranh loạn lạc và bất ổn; hoặc do lòng đạo lạnh nhạt của người ở đây v.v... nhưng những cố gắng khắc phục từ mọi hướng vừa kể của tôi biết bao lần đều thất bại thê thảm. Tôi hoàn toàn thất vọng và thay vì lao đầu vào việc cố gắng làm nên chuyện gì đó lớn lao, thì tôi chỉ cố làm cho được một việc quan trọng: là sao cho họ ngồi lại với nhau, bàn bạc chung nhau, và hợp tác với nhau, nói chung có sự hợp tác làm việc.

Để anh dễ hình dung, tôi kể một mẫu chuyện về tính cách của họ nhé!

Vào khoảng năm 72 hay 73 gì đó, tôi kêu gọi mọi người cùng nhau lập một nhà Bảo tàng họ đạo, tức sưu tầm và lưu trữ hình ảnh, hiện vật, tài liệu, gia phả, công trình, lịch sử... của họ đạo, đồng thời ở nhà Bảo tàng cũng lưu trữ hài cốt ông bà, dẹp bỏ nghĩa trang để đất làm việc khác có ích, và hằng năm tổ chức lễ giỗ Tổ linh đình tại đây, ôn lại những cái hay đẹp của ông bà v.v... tất cả nhằm mưu ích cho con cháu; tôi làm thế còn có ý đồ để liên kết mọi người trong giáo xứ

lại với nhau, vì chuyện gì họ đạo này cũng làm được và làm tốt đẹp, nhưng ngặt một nỗi: mọi người chia rẽ, không có một chút tình liên đới thương yêu và gắn bó gì với nhau.

Ý kiến của tôi được mọi người nhiệt tình ủng hộ, phải nói là rất.. và rất.. nhiệt tình, nhưng khi mời hội họp thì đi lác đác, cãi nhau đã đời rồi giải tán không đi đến được một quyết định gì cho rõ ràng và chắc chắn cả!

Quả thực, xây trường, sửa con đường trong họ đạo, tu bổ thánh đường, sắm sửa đồ đạc nhà thờ, dựng nghĩa trang cho họ đạo... giáo dân “cao cấp” của tôi chỉ cần búng tay là xong, còn việc lập nhà Bảo tàng thì phải có tổ chức, hội ý, phương án, phương hướng, người điều hành công trình vừa có tính khoa học vừa có tính nghệ thuật, nên rất khó cho các vị ngồi nhà “búng tay”, mà phải hội họp thảo luận rọt ráo mọi việc.

Cuối cùng việc bị dang dở. Tôi gặm nhắm sự thất bại vì có lẽ mình chưa từng thất bại, và lâu ngày hiểu ra rằng một là họ chẳng ai chịu ai, mà mỗi người đều tự cho mình thông thái giỏi giang hơn tất cả, hai là kiến thức và sự hiểu biết, não trạng, tâm lý,

ý chí không đồng đều, ba là họ không nhắm đến một mục đích cao cả, nhưng chỉ nghĩ đến danh lợi.

Nghe cha sở già kể chuyện xong, tôi mù mờ thấy được nguyên nhân các nhạc sĩ VN xưa và nay không thể hợp tác nhau làm nên chuyện, mà tự tách ra mỗi người một nẻo, một lối đi riêng một mình.

Tôi sức nhớ một câu chuyện thường được truyền tụng do thực tế xảy ra hay do hư cấu chẳng biết: một linh mục VN du học xong về nước, trên chuyến bay, ông ngồi cạnh một kỹ sư người Nhật. Hai bên nói chuyện gẫu, trong câu chuyện, anh kỹ sư người Nhật bảo với linh mục trẻ người Việt nam:

- Mỗi người Việt Nam các anh ví như một viên ngọc, còn người Nhật chúng tôi kém hơn, mỗi người ví như một viên gạch.

Linh mục trẻ người VN có vẻ sung sướng hãnh diện. Anh bạn người Nhật tùm tùm cười nói tiếp:

- Nhưng có điều, các viên ngọc đặt cạnh nhau chẳng bao giờ kết nhau nên gì, còn các viên

gạch thì chồng lên nhau làm thành bức tường lớn rất có ích.

Kể cho nhau nghe chuyện này ai cũng khoái chí nhưng quên rằng nếu chuyện ấy có thật, đó là lời mắng xéo rất đau và rất xỉ nhục, người VN ta nên mắc cỡ thì hơn! vì căn bệnh “thiếu tinh thần hợp tác”; trong sự thiếu tinh thần hợp tác còn gói ghém nhiều tính nết không tốt đẹp nữa. Hẳn đến đây ai cũng có thể đoán ra cách dễ dàng những tính xấu đó.

Một kinh tế gia người Việt nam thời trước 75 vào Chợ lớn học người Hoa cách làm ăn cho hiệu quả. Sau mấy giờ truyền dạy cách làm ăn xong, ông già người Hoa bảo:

- Người Hoa chúng tôi làm ăn tiến bộ là nhờ có tính tương trợ và hợp tác. Còn người Việt các ông không thể hợp tác với nhau, nếu có cũng chỉ lúc đầu, khi khá lên thì đấu đá chia rẽ và rẽ bè ngay. Học cách gì cho bằng học cách hợp tác với nhau trước đã! Đó là bí quyết lớn nhất của kinh tế mà tôi thành thật truyền các ông!

Ở đời không có chuyện gì tuyệt đối, hiện tượng nào cũng không bởi một nguyên nhân, động lực nào là tuyệt đối quyết định. Bởi thế, hiện tượng các nhạc sĩ VN chúng ta thiếu tính hợp tác với nhau không tuyệt đối là xấu, và nguyên cơ gì đó nếu có và đúng là nó, cũng không tuyệt đối là nguyên cơ duy nhất quyết định mà phải do nhiều động lực khác tạo nên. Tuy nhiên, cũng cần phải lo ngại hiện tượng trên, và cần dẹp bỏ những nguyên cơ của nó nếu ai có tinh thần ưu tư cho thánh nhạc.

Và chính trong “cái tinh thần” trên, các nguyên cơ vừa nêu, cái lo, cái ưu tư vừa kể lập tức được ném trả về cho người ưu tư cho thánh nhạc!

Thế là chúng ta có một kết luận đích đáng: AI LO NẤY CHIÙ.

Thế!?!...

BẢO LỘC NGUYỄN

PHẦN IV: SỬU TÂM - THAM KHẢO

(tiếp)

Phê bình số 46

Trước hết phải biết linh mục và thừa tác viên hát những lúc nào?

Đó là:

- Những kinh trong bộ lễ bắt buộc phải hát chung với cộng đoàn;
- Những bài thuộc lễ quy trong đó có kinh Tiền tụng;
- Các đoạn dẫn nhập vào lễ nghi như trước nghi thức thống hối, trước lời nguyện dâng lễ vật, trước kinh Tiền tụng, trước kinh Lạy Cha;
- Các câu thưa đáp với giáo dân;
- Và các câu công bố.

Phải nói là rất nhiều nội dung cần hát.

Cách hát như thế nào? Hát đúng cung giọng chung trong thánh lễ đang diễn ra. Bằng cách hát với cung giọng có soạn trước, tuyệt đối không hát bằng cung giọng ngẫu hứng ứng khẩu – bởi

có người sẵn năng khiếu, nên sáng tác tại chỗ là điều dễ dàng đối với họ, nhưng tuyệt đối không nên làm- Hát rõ ràng, chuẩn mực. Hát nghiêm trang và lớn tiếng.

Chỉ khi nào không thể hát bởi bị ngăn trở vì lý do gì đó thì mới đọc mà thôi.

Như vậy chuyện hát trong thánh lễ của linh mục và các thừa tác viên được Giáo hội quy định rất rõ, nên các chủng viện cần bố trí cho có môn học về âm nhạc trong suốt quá trình đào tạo. Tiếc thay! Chuyện quan trọng này thường bị xem nhẹ.

CANTÁTE

PHẦN V: GIỚI THIỆU TÁC PHẨM

Phê bình bài lần trước
CHÚA THÁNH THẦN

của Imns VƯƠNG DIỆU

I. Thánh ca bình dân tôn giáo, lời do tác giả, có thể hát vào những dịp lễ kính trọng thể CHÚA THÁNH THẦN, hay những dịp cầu nguyện trước hội họp, trước nghi thức...

II. Hình thể ca khúc (cantus) gồm 1 Điệp khúc và 3 Tiểu khúc.

III. Phân tích:

GIAI ĐIỀU

. Điệp khúc:

Có 1 ý nhạc chia làm 2 vế:

Vế xướng: *Lạy CHÚA TT... tâm hồn chúng con*

Vế đáp : *Nguyện CHÚA TT... khắp trần gian.*

2 vế có duy nhất tính ở chỗ vế đáp gần như phỏng diễn lại vế xướng ở bình diện cao hơn quãng 5. Đây là trường hợp thường thấy trong kinh điển của khoa Đối âm, vì thế, cho một cảm giác chặt chẽ, đầy đặn, ấm áp, và tạo ngay sự quen thuộc, dễ hát, nói chung, người hát người nghe mới tiếp xúc tác phẩm lần đầu, thấy muốn hát muốn nghe tiếp.

. Tiểu khúc:

Có 1 ý nhạc chia làm 2 vế:

(xin lấy lời 1 làm tiêu biểu)

Vế xướng: *CHÚA là ánh sáng... đường tăm tối*

Vế đáp : *CHÚA là an vui... khi u sầu.*

2 vế có duy nhất tính ở chỗ vế đáp gần như phỏng diễn lại vế xướng ở bình diện thấp hơn một quãng 4 bên dưới, ngược lại với trường hợp của Điệp khúc (ở ĐK vế xướng bắt đầu bằng dấu rê, vế đáp bằng la, thì ở TK vế xướng bắt đầu bằng rê, thì vế đáp bằng la) nghe thật ý tứ_ như có sự chú ý thật thâm thúy cao sâu và như có mục đích gì đó. Cũng vậy, liền mang đến cho người nghe người hát một cảm giác thân thuộc, dễ chịu, chặt chẽ, ấm áp và đầy đặn.

Cả 2 đoạn ĐK & TK của bài như thế là có tính thẩm mỹ. Chẳng gì, thẩm mỹ trong âm nhạc có nhiều mức độ, nhưng mức độ cảm nhận

nhanh là sự quen thuộc, thân thương, dễ nhớ, dễ hát, dễ thuộc mà người ta ưa nói “gây ấn tượng”.

Còn nếu xét kỹ, ở đoạn ĐK có thêm một ưu điểm là ở nhịp 3: chữ “*đổi mới*”, cùng với ở nhịp 7: cũng với chữ “*đổi mới*”, nhạc tố viết bằng âm hình 1/16 (móc đôi) giống hệt nhau cũng làm người nghe người hát cảm thấy dễ hát và dễ thuộc. Ở đoạn TK cũng có nhạc tố chung cho 2 chữ: “*ánh sáng*” và “*an vui*” là nét phồng diễn nhau cũng tạo cảm giác tương tự.

NHIP ĐIỆU

Nói chung bình thản. Bình thản do 2 yếu tố:

- Một là do sử dụng âm hình đa số là dấu 1/8 (móc đơn), là đơn vị hơi thở như Bình ca vẫn làm, nên nghe đều đều, bình dị và thanh thản.
- Hai là khi phồng diễn về giai điệu, lúc đó cũng tất nhiên phải phồng diễn cả nhịp điệu. Chính vì lý do đó, nên nhịp điệu nghe quen thuộc, cũng tạo nên sự bình thản lần nữa.

Và toàn bài, nhịp điệu nghe thanh thản, êm dịu và trầm lắng thích hợp với việc cầu nguyện.

HÒA ÂM

Đơn sơ, nhưng êm ái và đầy đặn nhờ những quãng 3 và quãng 6, là những quãng tạo cảm giác ấm cúng đầy đặn.

LỜI CA

Lời ca bình dị qua cách dùng từ dễ hiểu, hát dễ nghe vừa do sử dụng những từ bình dị vừa do cách xếp đặt các từ hợp dấu giọng, nhưng lại mang đến nội dung phong phú về CHÚA THÁNH THẦN giống nội dung tác phẩm hình thể sequentia “Veni Creator” của bình ca đã thể hiện.

IV. Để kết luận, tác phẩm CHÚA THÁNH THẦN tuy đơn sơ, nhưng về mặt nghệ thuật: rất thẩm mỹ theo quan niệm kinh điển của giới hàn lâm về âm nhạc; về mặt đạo đức: rất chuẩn mực từ hình thức đến nội dung; về mặt tiếp xúc: rất có tính đáp ứng cho nhiều nơi nhiều lúc và

đáp ứng rộng rãi nơi mọi giới; về mặt hữu dụng: rất tiện lợi để mọi người sử dụng mọi nơi và nhiều lúc, có thể lấy làm bài hát thay cho các bài hát cầu nguyện cùng CHÚA THÁNH THẦN xưa nay người ta vẫn hát như bài “CẦU XIN CHÚA THÁNH THẦN” của 2 tác giả TRẦN NGỌC PHAN & PHƯƠNG LINH xưa nay nằm ở đầu môi chót lưỡi mọi giáo dân VN.

CHÚA THÁNH THẦN của Imns VƯƠNG DIỆU? Thật là một tác phẩm thánh ca xứng đáng góp vào bộ sưu tập các tác phẩm hay, đẹp của kho tàng thánh nhạc Việt nam.

NGỌC KÔN

PHẦN VI: GRADUALE SIMPLEX

SAUGH LEÃ NÔN GIAÛN

LỜI TÒA SOẠN: trong khi chờ đợi giới thẩm quyền, Cantate xin cung cấp cho quý nhạc sĩ lần lượt các bản văn chính thức của GH, để sáng tác thánh ca phụng vụ.

MÙA CHAY

CHÚA NHẬT PHỤC SINH

@ ĐỐI CA NHẬP LỄ: CANTUS

Cađ.: { X.1: Allelúia, hôm nay ngày THIÊN CHÚA đã tạo thành,
Cộđ.: { Đáp: Allelúia,
X.1: Chúng ta hãy vui mừng và hoan hỷ,
Đáp: Allelúia.
{ X.2 : Tảng đá được phục hồi
Đáp: Allelúia,
{ X.2 : bởi lẽ vật chứng minh
Đáp: Allelúia.

- X.3 : CHÚA là sức mạnh
Đáp: Allelúia,
X.3 : là Đáng tôi ca ngợi
Đáp: Allelúia
- X.4 : Tay hữu CHÚA giơ cao
Đáp: Allelúia,
X.4 : Tay hữu CHÚA ra oai thần lực
Đáp: Allelúia.
- X.5 : Xin mở cửa công chính cho tôi
Đáp: Allelúia,
X.5 : để tôi vào tạ ơn ĐỨC CHÚA
Đáp: Allelúia.
- X.6 : Xin ban ơn cứu độ
Đáp: Allelúia,
X.6 : Xin thương giúp thành công
Đáp: Allelúia.
- X.7 : ĐỨC CHÚA là Thượng Đế
Đáp: Allelúia,
X.7 : Người giải sáng trên ta.
Đáp: Allelúia.

@ ĐÁP CA: TV. 117

Cad: X.1 (1) Hãy tạ ơn CHÚA...

Cod: Đáp: Haec dies quam fecit Dóminus (Hôm nay ngày TC đã tạo thành).

X.2 (2) Israel hãy nói...

X.3 (4) Ai kính sợ CHÚA...

X.4 (16) Tay hữu CHÚA...

X.5 (22) Tảng đá mà thợ xây...

X.6 (7) Tuy thợ gặt...

X.7 (26) Nguyện xin CHÚA...

CA TIẾP LIÊN PHỤC SINH

- Cad.&Cod { X.1 Giáo dân hãy dâng lời...
 { X.2 Chiên đã cứu đoàn...
 { X.3 Sự sống và sự chết..

- X.4 Bà Maria, xin hãy nói...
- { X.5 Tôi đã thấy mộ CHÚA...
- { X.6 Tôi đã thấy sứ thần...

- { X.7 CHÚA KITÔ đã sống lại...
- { X.8 Chúng tôi đã biết...

ĐỐI CA DÂNG LỄ: TV.75

Côđ: Terra trémuit et quiévit, dum resúrgeret in iudício Deus, allelúia. (Trái đất kinh hãi lặng yên, khi CHÚA đứng lên xét xử)

- Cađ: X.1 (2) Miền Giuđêa nức tiếng...
- X.2 (3) CHÚA đã cấm lều...
- X.3 (4) Chính tại đó...
- X.4 (5) Lạy CHÚA...

ĐỐI CA HIỆP LỄ: TV. 65

Côđ: Pascha nostrum Christus est qui immolátus Agnus est: ítaque epulémur, allelúia, allelúia.(Chiên Vượt qua của chúng ta là ĐỨC KITÔ đã hiến tế: vì thế, chúng ta hãy ăn lễ, all. all.)

- Cađ: X.1 (1) Cả trái đất...
- X.2 (4) Toàn trái đất...
- X.3 (5) Đến mà xem công trình...
- X.4 (6) CHÚA làm cho biển...
- X.5 (8) Nào chúc tụng CHÚA...
- X.6 (9) Người là Đấng bảo toàn...
- X.7 (16) Tất cả những ai...
- X.8 (20) Xin chúc tụng THIÊN CHÚA...

PHẦN VII: ÂM HỌC VÀ THÁNH NHẠC

Bài 3

Caùch PHAÙT ra AÂM thanh

Có nhiều điều kiện tốt nhất về âm học giúp cho mối tương quan giữa ca đoàn và cộng đoàn thêm chặt chẽ mang lại nhiều hiệu quả, trong những điều kiện đó, nếu ca đoàn không lưu ý đến điều kiện PHÁT RA ÂM THANH, vẫn chưa đủ.

PHÁT RA ÂM THANH là đưa âm thanh đến người nghe¹.

Có 2 cách PHÁT RA ÂM THANH:

1. PHÁT RA ÂM THANH trực tiếp: Hát trực chuyển, tức hát không qua dụng cụ khuếch âm như hát qua micro, amply, loa... Hát trực tiếp hay trực chuyển nghe thật tiếng thật giọng, không bị giả, nghe tinh tuyền và trong sáng, nghe rất hay, nhưng âm lượng yếu nên người nghe thấy nhỏ, người hát thấy mệt. Ở các nhà hát opera lớn trên thế giới (các nước Âu Mỹ) đặc biệt nhà hát opera được gọi là lớn nhất và danh tiếng nhất thế giới nằm ở Mỹ là nhà hát opera mà các ca sĩ opera ai cũng mơ được hát ở đó một lần, và các ca sĩ opera thượng thặng trên khắp thế giới muốn được mọi người trong giới công

nhận, đều phải đến đó hát ít là một lần như một nghi thức mặc nhiên về sự công nhận, các ca sĩ hát ở đây không dùng dụng cụ khuếch âm, tức không hát qua micro bao giờ. Cũng cần biết, khi một khán phòng không người, giọng hát trực chuyển không bị mất hút, nhưng khi có đông người ngồi dự, giọng hát bị hao hụt mất đi rất nhiều (càng đông khán giả, càng bị hao hụt), lý do là giọng hát bị chui vào quá nhiều khe hốc của các kẽ hở, góc ngách giữa người này với người khác, của quần áo, đồ vật, tóc tai... mà không dội trả lại. Do đó hát trực chuyển đòi giọng phải khỏe.

2. PHÁT RA ÂM THANH gián tiếp: Hát gián chuyển qua dụng cụ khuếch âm là bộ micro, amply, loa... Hát gián chuyển nghe không thật giọng, tiếng hát giọng hát bị uốn cong, bóp méo, pha chế, sửa sang, độ ngân độ rung hoàn toàn bị sai lệch dù theo chiều hướng tốt hơn hay xấu hơn, dường như giọng hát lúc này do chất lượng của máy móc hãng này hãng kia sản xuất... quyết định. Tuy có lợi thế lớn là muốn giọng hát lớn bao nhiêu tùy ý, khán phòng có bao nhiêu người cũng

¹ Không đề cập đến PHÁT ÂM của thanh nhạc, tức là cách đọc, cách hát từng lời...

mặc, ai cũng đều nghe rõ nghe đủ, và đôi khi máy móc giúp giọng hát hay hơn về độ ngân, bồi âm, dội âm (vibration, édulation, consonance), độ trầm độ bổng (treble, basse), cân bằng âm sắc chất giọng (equalisation), và giọng hát lớn về hướng nào v.v... thật là tiện nghi và chinh phục tất cả.

Vậy vấn đề ở chỗ: ca đoàn nên chọn lối PHÁT RA ÂM THANH nào?

Câu trả lời dứt khoát và quyết liệt nhất hẳn sẽ chạm lòng nhiều ca đoàn, đó là: lối PHÁT RA ÂM THANH TRỰC TIẾP hay TRỰC CHUYỂN.

Có một số lý do đáng để ý như sau:

1/ Hát opera là loại hát thuộc về đỉnh cao nghệ thuật, dù đã cho đến ngày hôm nay rồi, người ta vẫn chọn lối PHÁT RA ÂM THANH TRỰC TIẾP, hẳn phải có nhiều lý do về nghệ thuật rất mạnh và rất chính đáng.

2/ Hát thánh ca để cầu nguyện, cũng nên thật thà trong sáng, vì chẳng những vì đạo đức mà còn vì nghệ thuật nữa.

3/ Hát với số đông, dùng máy móc rất bất lợi, vì sẽ không bao giờ nghe đồng đều mọi giọng hát.

4/ Kiến trúc các thánh đường thường rất ưu việt đối với lối PHÁT ÂM TRỰC TIẾP.

5/ Lý do thực dụng nhất đối với các ca đoàn hiện nay ở VN là: PHÁT RA ÂM THANH TRỰC TIẾP sẽ che khuất được những khiếm khuyết của ca viên bởi họ phần đông là những người hát bình dân, không chuyên, trong khi dùng máy móc khuếch đại giọng bình dân và không chuyên ấy của họ cho lớn lên, to kên ra cho mọi người nghe thấy cũng giống như tổ cáo và phơi bày cái kém thô của họ ra vậy.

Tuy nhiên, cũng cần phải thêm, nếu ca đoàn nào vẫn thích lối PHÁT RA ÂM THANH GIÁN TIẾP tức dùng dụng cụ khuếch âm thì xin ghi nhớ những gợi ý sau đây:

1/ Dùng các loại máy khuếch âm không quá kém chất lượng.

2/ Dùng nhiều micro cùng lúc đặt ở nhiều hướng.

3/ Đặt micro ở một khoảng cách vừa phải theo nguyên tắc: càng đông người cho một micro thì micro phải cách xa hơn.

4/ Tránh bớt những tạp âm như thở, ho, hắng giọng, chép miệng, nhép môi, xì xẹt...

Về lĩnh vực này, nên tham

khảo những sách hướng dẫn cách sử dụng micro cho giọng hát, để nắm vững thêm kỹ thuật sử dụng máy móc dụng cụ khuếch âm.

(còn tiếp)

Ks. HOÀI NAM

PHẦN VIII: CHUYỆN VUI ÂM NHẠC

BÀI HỌC CỦA PAGANINI

Paganini là nhạc sĩ đã sáng tác và biểu diễn nhiều tác phẩm tuyệt diệu viết cho đàn violon, trong đó có bản *Biến tấu chủ đề Moise*, đặc biệt chỉ đánh trên một sợi dây đàn (Paganini đã biến tấu chủ đề Moise trên một dây sol của đàn violon trong trường hợp đàn đã đứt hết 3 dây kia mà nghe vẫn như đầy đủ có 4 dây đàn).

Một buổi tối, ông phải đi biểu diễn ở Paris. Rời nhà trọ, ông ra bến xe ngựa, hỏi người đánh xe lấy bao nhiêu tiền để đưa ông đến nhà hát lớn.

Người đánh xe trả lời:

- Hai mươi quan.

Nhà danh cầm ngạc nhiên:

- Sao nhiều vậy?

Ngay từ đầu, người đánh xe đã nhận ra Paganini, với gian ý có sẵn nên y muốn lấy tiền quá giá qui định, y nói:

- Thưa Ngài, người mà chỉ cần với một dây đàn, đã thu được bốn ngàn quan, rất có thể trả hai mươi quan cho một cuộc xe!

Paganini không trả lời, bước lên xe và ra hiệu đi. Khi đến nơi, ông nhìn thấy bảng giá chỉ có hai quan mà thôi, ông đưa cho người đánh xe hai quan và nói:

- Anh bạn! mười tám quan còn lại, tôi sẽ đưa cho anh khi anh có thể chở tôi bằng một bánh xe.

Trích trong quyển CHUYỆN VUI
ÂM NHẠC *của* HỒNG THAO

PHẦN IX: CHƯƠNG TRÌNH NHẬP CUỘC

A.MÔN LỊCH SỬ ÂM NHẠC



(đã nói, xin nói lại lần nữa)

Vì lý do đặc biệt trở ngại, nên chúng tôi tạm ngưng môn học này lại cho đến khi có hướng giải quyết mới. Xin chân thành cáo lỗi cùng quý độc giả đang theo dõi.

B. MÔN SÁNG TÁC CA KHÚC

Bài 9

38. Trong những mô hình trước, những ý nhạc a, b, c được lặp lại nguyên vẹn. Nhưng trong những mô hình tiếp theo sau đây, có khi ý nhạc a, hoặc b, hoặc c khi được lặp lại thì biến cải đôi chút ở cuối của ý nhạc; những ý nhạc bị biến cải đôi chút ở cuối đó được đặt tên là a', b', c', sẽ tạo ra những mô hình như:

1/ abca'

2/ abcb'

3/ abcc'

4/ abab'

Và còn nữa như: aa'bc, abb'c, aba'c... bạn có thể tha hồ chế ra thêm.

Bài tập số 9 môn Sáng tác ca khúc

Bạn hãy lấy các đoạn thơ 4 câu, sau đó, hãy phổ nhạc (đọc đi đọc lại từng câu nhiều lần rồi cho mỗi chữ một âm thanh phù hợp) theo một mô hình đã mô tả vừa phù hợp với dấu giọng. Nên nhớ: không được đổi lời thơ. Làm xong ghi ra mô hình.

PHẦN X: BIẾM HỌA

NHÖÖNG CHUYEÄN... TÖÜC...&... CÖÔØI!

PHẦN XI: NGHIÊN CỨU

ĐẠO LÝ THÁNH NHẠC

(xin tạm ngưng 1 kỳ)

PHẦN XII: DIỄN ĐÀN PHÁT KIẾN

A. VÀI NÉT KHÁI QUÁT

TÍNH HAY ĐIỆN TÍNH: TỨC ĐẶC TÍNH ẨN, HIỆN CỦA ÂM THANH

Có rất nhiều âm thanh trong trời đất, chia 2 dạng: hữu hình và vô hình; mỗi dạng chia ra 2 cấp: tự phát và do va chạm; mỗi cấp chia 2 loại: đến được tai con người và không đến được tai con người.

Đó là cách phân biệt gọi là “đại loại”, cần nắm vững để khỏi lẫn lộn về sau.

Ngoài ra, mỗi âm thanh còn có tính ẩn hoặc tính hiện, ẨN là âm thanh đang có mà tai ta nghe không ra, hoặc chưa ra, chậm ra, chỉ cảm thấy nó, chỉ nghe vang vang trong đầu, âm hưởng trong tâm tư, trong tình cảm, trong lý trí... mà không tài nào diễn tả được; HIỆN là tai ta nghe nó rành rành, sáng sủa, đủ tính chất mà một âm thanh phải có, khiến ta thấy cảm, xúc động, và nhất là biết rất rõ. Đây là một chiều kích nữa củ âm thanh, chiều kích ẩn hiện.

Tại sao âm thanh có lúc ẩn lúc hiện? Bởi vì nguyên lý “đồng nhi dị” tức giống mà hơi khác, luôn chi phối: ẩn là hơi hiện, hơi khác hiện một chút; ẩn là sự hiện hữu tĩnh, còn hiện là sự hiện hữu động; nói cách khác, ẩn là mặt trái, hiện là mặt phải; ẩn là âm, hiện là dương... đó là 2 mặt tất yếu của trời đất đặt ra cho muôn hữu thể như một điều kiện để biến hóa.

I. ĐỊNH NGHĨA: Tính ẩn hiện của âm thanh là sự xuất hiện mờ hay

xuất hiện tỏ của nó, khiến tai ta nghe không ra, chỉ cảm nhận, mù mờ mà không cảm nhận, hoặc nghe ra cách rõ ràng minh bạch.

II. HIỆU ỨNG PHÁT SINH: Tính ẩn hay hiện sinh ra những hiệu ứng nhất định khiến ta có được những lợi thế khi sử dụng âm thanh.

1. Tăng thêm sự hấp dẫn: do có thêm một tính, một cạnh nữa, nên khi sử dụng âm thanh, ta có thêm một lợi thế tạo nên vẻ đa dạng và phong phú.

2. Tạo tri thức: thêm sự học hỏi, khám phá, tức tạo cho con người kiến thức về nghe, biết, hiểu, cảm... khi sử dụng, hoặc sáng tạo; nhưng đồng thời cũng phân cấp “Bá Nha với Tử Kỳ” hoặc “đàn gãy tai trâu”.

3. Âm thanh huyền bí khôn lường, sinh sôi vô kể bởi nguyên lý “đồng nhi dị”. Tức trời đất giàu có âm thanh, và âm thanh giàu có tính chất cách vô cùng, muôn màu muôn vẻ, khiến cho nhiều người tưởng mình biết kỳ thực chưa biết... Đó là chân lý của sự thông tri và diễn đạt, của nói và nghe, của truyền và hiểu, của đi có đến và cả đi mà không có đến... uyên nguyên của cảm và vô cảm, của hiện tượng được gọi là “có hồn” hoặc “vô hồn” v.v... trong âm nhạc, nói rộng hơn: NHẠC hay KHÔNG NHẠC dù ÂM luôn có đó.

Khái quát vài nét hiệu ứng như thế cũng tạm tạm đủ.

III. PHÂN BIỆT

A. Tính ẨN: Tính ẨN của âm thanh được hiểu là:

1. Không nghe ra: khiến cho người ta tưởng rằng không có, là thiếu, là sơ sót, là mất.
2. Ít cảm thấy: vì không diễn tả ra được, không thể khẳng định là có hay không có nó.
3. Nghe âm vang: vang vang âm hưởng đâu đó, lẫn khuất dễ bỏ qua, nghe vọng lại v.v...
4. Nghe khi tỏ khi mờ: tưởng chừng như sai sót.
5. Tiếc vì không nghe được âm thanh lẽ ra phải có ở thời điểm đó.

B. Tính HIỆN: Tính HIỆN của âm thanh được hiểu là:

1. Nghe thấy rõ ràng không thể phủ nhận, và nhớ mãi về nó.
2. Cảm: nghe và cảm xúc vì nó.
3. Thích: thấy thích thú vì nó đúng như vậy.

4. Hiểu: hiểu ý nó.

Nói chung, Ẩn là những âm thanh không tỏ lộ ra dù có mà khuất, hay không có thực mà chỉ có bóng hình; HIỆN là những âm thanh tai nghe lòng cảm cách chân xác minh bạch và hiển nhiên.

Vậy âm thanh ẨN hay HIỆN, tất cả đều là những âm thanh đúng lý, chính yếu, phải có, và tất yếu của Thiên nhạc, dù nó ẩn khuất hay tỏ lộ.

Còn những âm thanh sai trái, gượng gạo, do manh ý, bất đắc dĩ, vọng động, vụ danh vụ lợi mà áp đặt, mà dẹt ra, hay vội vã, cầu thả hững hờ, bị ép buộc, làm lấy có ... nghe thấy ghét, thấy chán, thấy trơ, gây bức mình, xấu hổ, thấy thừa, và mau quên... không phải là đối tượng nghiên cứu của bài này.

(số sau tiếp)

B. GIẢI THÍCH

Hiện tượng xuống dốc trình độ tiếp thu kiến thức thánh nhạc, bằng dịch lý học

I. HIỆN TƯỢNG:

Hiện tượng xuống dốc trình độ tiếp thu kiến thức thánh nhạc của học viên không phải ai cũng nhận thấy, chỉ người đã từng dạy thánh nhạc lâu năm, dạy nhiều người nhiều tầng lớp khác nhau, và nhất là dạy những môn học cao như hòa âm, đối âm, sáng tác, đệm đàn, phối khí v.v...

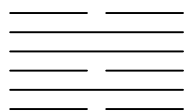
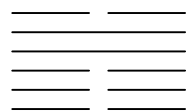
Thế nào là xuống dốc trình độ tiếp thu?

Đó là cách hiểu bài học rất chậm và rất khó khăn, thậm chí chẳng thể hiểu được cùng một bài, do cùng một cách giảng, người giảng, và người học cùng trình độ. Thí dụ: môn đệm đàn, trước khi đi vào những bài chính thì trong 5 bài đầu ôn tập nhạc lý, chỉ mới bài thứ 2 nói về

Thang âm, trước đây năm ba năm, 8/10 học viên tiếp thu nhanh, đúng, tiếp thu cách dễ dàng và làm bài tập đạt điểm 8/10 trở lên; nay chỉ còn 3/10 học viên tiếp thu nhưng với cách khó khăn chật vật và bài tập đạt điểm 6/10 mà thôi.

Đó mới chỉ là một thí dụ, còn nhiều thí dụ nếu muốn kể, và có lẽ thí dụ cụ thể nhất số người đăng ký học những môn cao, ngày càng ít, hoặc chỉ đăng ký học một phần chương trình, có khi đăng ký học đủ nhưng bị bỏ dở (khi nói đây, đã loại trừ yếu tố thời buổi thánh nhạc bị xem thường rất nhiều). Vậy tại sao có tình trạng xuống dốc thê thảm như thế?

Thử lấy bộ Dịch tượng cho hiện tượng nói trên:

	TRẠCH		TRẠCH
			TỤY
	KHỐN		
THỦY		ĐỊA	

II. GIẢI THÍCH:

- KHỐN: có nghĩa khó khăn, gian nan, lo sợ, suy yếu...
- TỤY: có nghĩa bến xe, đầu mối quy về, tập trung lại, quy tụ lại...

Với bộ Dịch tượng hàm chứa 2 nghĩa trên, cho phép ta tạm hiểu:

- Nếu chuyện xuống dốc trình độ tiếp thu kiến thức thánh nhạc của các học viên ngày nay là chuyện khó khăn (KHỐN) cho những người dạy, là chuyện gian nan đối với những người có ưu tư cho thánh nhạc VN², là chuyện đáng lo sợ chung, hay là mặt suy yếu (KHỐN) khác của nền thánh nhạc VN... thì chuyện xuống dốc này sẽ là đầu mối, là nơi quy tụ (TỤY) mọi diễn biến không tốt đẹp khác nơi nền thánh nhạc VN, bởi đơn tượng trạch (hiện đẹp) nằm trên, nhưng giấu bên trong đơn tượng thủy (hãm hiểm), vậy, những gì thấy là xấu thì không phải chỉ có bao nhiêu cái xấu thấy được, mà còn nhiều hơn

² Vì chuyện học thánh nhạc tất yếu có mối liên quan đến nền thánh nhạc VN; chẳng vậy thì không liên quan đến các phụ huynh, các nhà thờ, hoặc đến phụng vụ... sao?

thế nữa lẫn khuất bên trong.

- b. Theo hướng giả thuyết khác, nếu chuyện xuống dốc nói trên là đầu mỗi quy tập (TỤY) mọi điều không tốt trong nền thánh nhạc VN³, thì quả là chuyện khốn kho (KHỐN), lo lắng và suy yếu xảy đến cho nền thánh nhạc VN.

Giữa 2 giả thuyết chọn giả thuyết nào? Thưa giả thuyết nào có vẻ một, ứng hợp nhất. Nếu như vậy thì suy đoán theo giả thuyết nào cũng đúng.

Nói chung, chuyện xuống dốc trình độ tiếp thu kiến thức thánh nhạc của các học viên hôm nay là chuyện đương nhiên, có thật, vì người viết bài này đã gần 20 năm giảng dạy và còn đang giảng dạy hằng ngày, dạy cùng lúc nhiều môn, dạy rất nhiều môn sinh thuộc nhiều trình độ, giai cấp, giới bậc, tuổi tác, nghề nghiệp và họ từ khắp nơi trong 3 miền của đất nước VN đổ về. Kể đến, chuyện xuống dốc trình độ tiếp thu kiến thức thánh nhạc có liên quan đến nền thánh nhạc VN xét về mặt nguyên nhân lẫn kết quả, thời gian (quá khứ, hiện tại và tương lai) lẫn không gian, bản chất thuộc diện xa gần vừa rộng hẹp.

Nói thật sát với những mối liên quan trên để không đi lạc đề thành ra nói càn, nói cách võ đoán, nói hàm hồ, “vơ đũa cả nắm”... thì việc này hẳn phải khốn khó, đáng lo, và làm suy yếu cho nền thánh nhạc VN (KHỐN), và nó là bến bãi, nơi quy tụ về...(TỤY) của mọi thứ không đáng lạc quan ví dụ: xuống dốc tất cả những trình độ khác chẳng hạn, xuống dốc cả một nền thánh nhạc, có thể! và v.v... đều là những điều đáng suy gẫm qua việc bốc dịch và nghiệm giải này.

III. DỰ ĐOÁN:

Như vậy, việc xuống dốc trình độ tiếp thu kiến thức thánh nhạc là nỗi khốn khó, âu lo, và là dấu hiệu suy yếu của nền thánh nhạc VN, thì tương lai, sẽ còn nhiều điều âu lo, nỗi khó khăn và nguyên nhân quy tụ nhiều nguyên nhân khác cho sự suy yếu của nền thánh nhạc VN. Nói tóm, nền thánh nhạc VN vốn còi cọc, suy dinh dưỡng, ốm đói, neo đơn, khuyết tật... thì sẽ còn hơn như thế nữa trong tương lai.

³ Chắc là “những điều không tốt”, chứ còn gì nữa nếu phán đoán vô tư và logique.

Thật ra chuyện như vậy chẳng cần phải bốc dịch, ai cũng đoán được. Thừa đúng! Nhưng bốc dịch để biết chắc hơn, và đều là suy đoán, nhưng sự suy đoán nào có nhiều suy lý, luận giải trước sau, vẫn tạo sự an tâm nhiều hơn.

C. TÁC PHẨM MỚI

DAÁU THÀNH GIAÙ (TV.2)

NGỌC KÔN

Hình thể ĐỐI CA NHẬP LỄ (antiphona ad introitum) lễ SUY TÔN THÁNH GIÁ (14.9). Sách Grad. p.308, nguyên văn: “Per signum Crucis de inimicis nostris libera nos, DEUS noster”, sách Tv & Tc p.8. Dịch tượng LÔI SƠN TIỂU QUÁ, âm thời Chấn tức Sol, ý nghĩa náo động khởi dậy và bắt đầu. Đàn hoặc hát nên nôm nã, phấn chấn và vui tươi.

PHẦN XIII: CHUYỆN NHỎ NÓI NHAU NGHE

PHẦN XIV: TIẾNG NÓI NGƯỜI ĐỆM ĐÀN (ORGANIST)

Lời Tòa soạn: Mời quý bạn đã xem qua Bản Đệm đàn của các tác giả khác gửi về, để tìm ra cho mình lối viết Bản Đệm đàn thích hợp.

PHẦN XV: LỊCH THÁNH CA

Thàng 11.1999 (Naêm A)

Lễ	Chủ đề	Thánh Kinh	Nội dung
7.11.1999 CN.XXXII THƯỜNG NIÊN.	Khao khát CHÚA	NL: Tv.112, 1-7 ĐC: Tv. 105,1-10 ALL: Tv. 32,1-10 DL: Tv. 112,1-4 HL: Gustáte	Danh CHÚA đáng ca ngợi. Tạ ơn CHÚA nhân từ. Ca ngợi CHÚA uy linh. Danh CHÚA đáng ca ngợi. Hãy ném thử.
14.11.1999 CN.XXXIII THƯỜNG NIÊN. CÁC THÁNH TỬ ĐẠO VN.	Trung thành với CHÚA	NL: Tv.88,1-10 ĐC: Tv. 8,1-10 ALL: Tv. 67,1-10 DL: Tv. 78,1-4 HL: Tv. 33,1-9	Ca tụng ân nghĩa CHÚA. Oai phong của THIÊN CHÚA Chúa kitô khải hoàn. Than vãn Ierusalem. CHÚA cứu độ người lành.
21.11.1999 CN.XXXIV THƯỜNG NIÊN. CHÚA KITÔ VUA	Tôn CHÚA là Vua	NL: Tv. 71,1-10 ĐC: Tv. 71,1-6 ALL: Tv. 28,1-7 DL: Tv. 46,1-4 HL: Cant, David	Vương quyền ĐỨC KITÔ. nt. Ca tụng NGÔI LỜI THIÊN CHÚA Ca tụng CHÚA là Vua vũ trụ. Ca tụng THIÊN CHÚA.
28.11.1999 CN. I MÙA VỌNG. NĂM B, NĂM MỚI PHỤNG VỤ.	Hãy luôn tỉnh thức	NL: Tv. 24,1-6 ĐC: Tv. 79,1-8 ALL: Tv. 84,1-7 DL: Tv. 24,1-5 HL: Tv. 84,1-5	Xin ơn tha thứ và cứu thoát. Xin CHÚA thăm nom vườn nho. Xin ơn cứu độ đã gần. Như NL. Như All.

PHẦN XVI: NHỮNG THẮC MẮC CHƯA ĐƯỢC GIẢI ĐÁP

Thắc mắc 85: Thánh lễ hay phụng vụ nói chung chẳng lẽ chỉ diễn ra ở nhà thờ! Làm sao để phụng vụ kéo dài trong cuộc sống? Có ai nghĩ đến điều này và tìm cách thực hiện không?

Thắc mắc 86: Có ai, có nơi, hay có sách nào dạy việc ca ngợi CHÚA chưa? Việc quan trọng như thế mà tại sao lại chưa?

Thắc mắc 87: Người giáo dân đóng vai trò rất quan trọng trong phụng vụ. Có bao nhiêu người ý thức được điều đó?

PHẦN XVII: THUẬT NGỮ THÁNH NHẠC

(tiếp theo)

A

Ave (H,L) lời chào kính trong các kinh đọc và hát của giáo hội Công giáo.

Avertisseur hay **aboyeur** (P) **Call boy** (A) người giới thiệu.

A vicenda (Y) **Alternatively** (A) **Alternamente** (Y) thay đổi nhau, luân phiên.

Avicinium (L) thuật bắt chước tiếng chim (tiếng chuyên môn của quản cầm).

A vista (Y) **At sight** (A) đọc liền, hát liền, ứng khẩu ngay.

A voce sola (Y) **For voice alone, voice-part** (A) giọng nhất độc xướng.

Avoided cadence (A) **Cadence évitée** (P) giải kết tránh né.

A voix basse (P) **Sotto voce** (Y) **In an undertone** (A) tiếng trầm lại, thấp giọng lại.

A voix clair (P) **Clear voice** (A) **Clara voce** (Y) giọng trong tỏ, tiếng thanh.

A voix seule (P) **A voce sola, A sola voce** (Y) **With voice alone** (A)
Hát một giọng, chỉ một giọng.

A voix sombre (P) **In agloomy voice** (A) **Cupa voice** (Y) trầm giọng, giọng tối mờ.

A volonté (P) **At pleasure** (A) **Ad libitum** (L) tùy ý hát hay không hát.

A vue (P) **A vista** (Y) ứng khẩu ngay.

Azione sacra, oratorio (Y) giáo trường ca.

(kỳ sau tiếp tục bằng vần **B**)

(còn tiếp)

PHẦN XVIII: PHIẾU(FICHES) THÁNH NHẠC VIỆT NAM

(xin gác lại 1 kỳ)

PHẦN XIX: LINH HOẠT VIÊN PHỤNG VỤ (ASL)

MÔN SAÙNG TAÙC QUAÀN CHUÙNG TRONG KHOA SÁNG TÁC ÂM NHẠC PHỤNG VỤ

Bài 2 CÁCH ĐẶT THANG ÂM THANH

Mỗi nền âm nhạc, mỗi dân tộc, mỗi nước, mỗi địa phương... có một số thang âm thanh riêng thể hiện nét cá tính hay bản sắc rất riêng, thậm chí mỗi nhạc sĩ gắn sở trường của mình vào một số thang âm thanh nào đó. Có nghĩa thang âm thanh là phương tiện, vừa là tiếng nói (giống như ngôn ngữ) để vừa diễn tả tình cảm hay cảm xúc, vừa còn thể hiện chính bản sắc hay bản chất của riêng mình. Chính vì vậy, các nhạc sĩ coi thang âm thanh rất quan trọng, và trước khi sáng tác, thường suy nghĩ chín chắn để chọn lựa cho bài hát một thang âm thanh (đôi lúc nhạc hứng bộc phát thì chính nhạc hứng chọn lựa).

Dù ta sáng tác những câu ngắn gọn cho quần chúng, cũng phải cẩn trọng nghĩ đến thang âm thanh, có khi còn phải cẩn trọng hơn cả khi sáng tác cho các đối tượng khác nữa, vì muốn quần chúng lưu ý đến, ham thích vì hợp “bụng dạ” để hát, hoặc bị lôi cuốn, hay thấy những câu hát đó như của chính mình, từ lòng mình phát xuất...

Cách chọn hay nhất là tự dẹt ra một thang âm.

Được phép sáng tạo ra thang âm. Vì có ai đòi buộc phải theo một khuôn mẫu nhất định trong phương tiện diễn tả?⁴

⁴ Giống như tùy ý chọn lựa phương tiện để truyền ý muốn mình cho người khác: nói bằng lời nói, nói bằng ánh mắt, nói bằng ra hiệu, nói bằng cách hành động...

Cách tạo ra thang âm thanh là:

1. Đọc thang âm thanh thiên nhiên: *đồ rê mi fa sol la si đố*
2. Suy nghĩ xem bây giờ lấy hết tất cả hay chọn âm thanh nào, bỏ âm thanh nào? ví dụ: *rề mi fa sol*
3. Suy nghĩ xem có nên nâng lên hay hạ xuống âm thanh nào đó không? ví dụ: *rề mi fa# sol*
4. Suy xét cho kỹ thang âm thanh này có thích hợp với quần chúng địa phương mình hay không? Sau khi đã yên tâm và nhất quyết rồi, đọc tới lui thật nhiều lần thang âm thanh mình mới thành lập để thâm nhập vào ký ức, tiềm thức, rồi mới bắt đầu sáng tác.

Sau đây, xin dùng ngay chính thang âm thanh vừa ví dụ trên, mà sáng tác câu “*CHÚA chăn nuôi tôi, tôi chẳng thiếu chi!*”

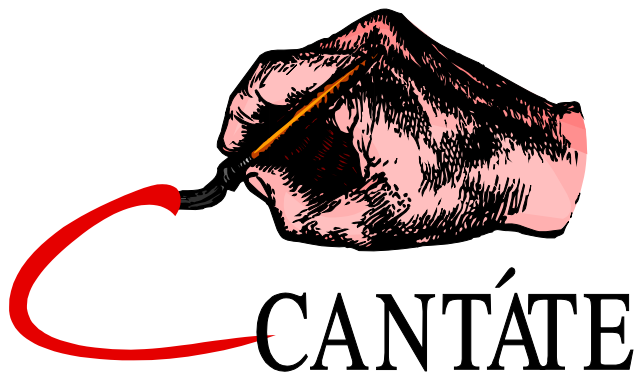
CÁCH GHI BÌNH DÂN	CÁCH GHI CHUẨN MỤC
<u>Cách 1:</u> <i>CHÚA chăn nuôi tôi, tôi chẳng thiếu chi</i> <i>sol mi mi mi, mi rề fa# mi</i>	
<u>Cách 2:</u> <i>CHÚA chăn nuôi tôi, tôi chẳng thiếu chi</i> <i>Sol fa# fa# fa#, fa# rề fa# mi</i>	
<u>Cách 3:</u> <i>CHÚA chăn nuôi tôi, tôi chẳng thiếu chi</i> <i>Fa# mi mi mi, mi rề sol mi</i>	
<u>Cách 4:</u> <i>CHÚA chăn nuôi tôi, tôi chẳng thiếu chi</i> <i>Sol fa# fa# fa#, fa# rề-mi sol fa#</i>	

Cách 5:

CHÚA chănnuôitôi, tôichăngthiếuchi
Sol mi-rê mi mi, mi rê sol fa#

Còn nhiều cách nữa, chỉ xin gợi ý bấy nhiêu để ta thấy việc sáng tác trên rất thoải mái, phong phú, không kém phần sáng tạo và đầy tính nghệ thuật.

Tuy phần trình bày vừa qua có tính thiên về lý thuyết, thiết tưởng nêu lên không có ý đưa việc SÁNG TÁC QUẦN CHÚNG trở lại với kinh điển hay “sách vở”, mà để thấy việc làm này có cơ sở vững chắc, để khi cha sở, vị nữ tu phụ trách, ông trùm, ông biện, anh ca trưởng, chị ca viên... sáng tác hay ứng tác những câu Đáp ca hay Đối ca cho quần chúng hát, đều dựa trên cơ sở trên, giúp công việc SÁNG TÁC QUẦN CHÚNG cao đẹp này được phát triển và sinh thêm nhiều kết quả.



Nội Dung

Phần	Trang
<i>Mở đầu</i>	2
I: <i>Học hỏi văn kiện</i>	3
II: <i>Hỏi đáp</i>	4
III: <i>Gặp gỡ</i>	6
IV: <i>Sưu tầm tham khảo – Universa Laus 1980</i>	9
V: <i>Giới thiệu tác phẩm</i>	10
VI: <i>Graduale Simplex – Sách lễ đơn giản</i>	13
VII: <i>Âm học và thánh nhạc- Cách chọn bài hát</i>	15
VIII: <i>Chuyện vui âm nhạc –</i>	18
IX: <i>Chương trình nhập cuộc</i>	19
a) <i>môn Lịch sử âm nhạc –</i>	19
b) <i>môn Sáng tác ca khúc –</i>	19
X: <i>Biếm họa</i>	22
XI: <i>Nghiên cứu – Đạo lý thánh nhạc</i>	22
XII: <i>Diễn đàn phát kiến – Nhạc lý dịch</i>	23
a) <i>Vài nét khái quát</i>	23
b) <i>Giải thích sự kiện về ban Thánh nhạc bằng Dịch lý</i>	25
c) <i>Tác phẩm mới –</i>	28
XIII: <i>Chuyện nhỏ nói nhau nghe</i>	29
XIV: <i>Tiếng nói người đệm đàn (organist)</i>	29
XV: <i>Lịch thánh ca tháng 9-1999 (năm A)</i>	31
XVI: <i>Những thắc mắc chưa được giải đáp</i>	31
XVII: <i>Thuật ngữ thánh nhạc</i>	32
XVIII: <i>Phiếu (fiches) thánh nhạc Việt nam (gác lại 1 kỳ)</i>	33
XX: <i>Linh hoạt viên Phụng Vụ (ASL) – Sáng tác quần chúng</i>	33

